

Bản án số: 02/2024/DS-ST
Ngày: 29/02/2023
V/v “*Tranh chấp về bồi thường
thiệt hại ngoài hợp đồng*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU-TP ĐÀ NẴNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà **Phạm Thị Hồng Loan**
- **Các Hội thẩm nhân dân:** Ông **Hoàng Minh Trinh** và bà **Nguyễn Thị Minh Nguyệt**.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Ly Na** - Kiểm sát viên.
- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Nguyễn Trần Minh Tâm** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

Ngày 29 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu - 344 A Lê Thanh Nghị, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 254/2023/TLST-DS ngày 05 tháng 10 năm 2023 về việc “Tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 115/2023/QĐXX-ST ngày 29/12/2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2023/QĐST-DS ngày 29/01/2023 giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Bà **Trương Thị Minh H**, sinh năm 1982. Địa chỉ: 17 Đức Lợi 2, phường Thuận Phước, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, có mặt.

* *Bị đơn:* Ông **Ngô Xuân S**, sinh năm 1984. Địa chỉ: 19 Lỗ Giáng 20, phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt lần thứ hai không lý do.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện nộp ngày 11/7/2023 và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn là bà Trương Thị Minh H thống nhất trình bày:

Vào ngày 15/12/2022, trên đường từ nhà riêng đến cơ quan làm việc, tại ngã tư giao nhau giữa 02 đường Lê Lợi và Lý Tự Trọng, thành phố Đà Nẵng, sau khi quan sát đèn giao thông hết tín hiệu màu đỏ, và thấy an toàn bà H điều khiển xe máy tiếp tục di chuyển nhưng lúc qua gần hết ngã tư thì bị xe ô tô biển số 43A-644.62 đâm ngang người và bị hất văng 12m; hậu quả bà H bị gãy 1/3 xương đùi kín, chấn

thương vai phải, chấn thương đầu khâu 4 mũi. Theo kết quả của Trung Tâm pháp y giám định thương tật của bàH là 37%.

Từ khi bàH xảy ra tai nạn đến nay, ông S chưa bồi thường cho bà các khoản để điều trị và phục hồi sức khỏe nên bà H yêu cầu Tòa án buộc ông Ngô Xuân S phải bồi thường thiệt hại cho bà Trương Thị Minh H tổng số tiền là 215.360.048 đồng, trong đó bao gồm:

- + Viện phí: 6.806.221 đồng
- + Hóa đơn mua thuốc: 2.456.000 đồng
- + Hóa đơn mua dụng cụ tập vật lý trị liệu: 1.130.000 đồng
- + Phí điều trị vật lý trị liệu tại nhà: 12.000.000 đồng
- + 04 tháng không có thu nhập: 45.178.827 đồng
- + Chi phí bù đắp tổn thất tinh thần: 74.500.000 đồng
- + Chi phí phát sinh trong 03 năm sau (gồm: viện phí, phí thuê người chăm nuôi, chi phí đưa đón khám chữa bệnh, chi phí thuốc men, điều trị sẹo lồi): 50.000.000 đồng
- + Chi phí sửa xe máy: 1.300.000 đồng
- + Chi phí chỉ định mua và sử dụng thuốc: 2.000.000 đồng
- + Mua thuốc bổ và các dược phẩm bồi bổ sức khỏe: 10.000.000 đồng
- + Thuê người chăm sóc vết thương và thay băng gạc tại nhà: 280.000 đồng
- + Trang phục khi gặp tai nạn (vá + giày): 1.700.000 đồng
- + Tai nghe không dây: 2.000.000 đồng
- + Kính cận: 3.000.000 đồng
- + Dây chuyền bạch kim: Không xác định
- + Chi phí ăn uống trong thời gian tại bệnh viện: 3.000.000 đồng
- + Chi phí đưa đón; khám điều trị bệnh tại các bệnh viện, phòng khám; giám định tại Trung tâm pháp y thành phố Đà Nẵng; các buổi làm việc với Công an theo giấy mời làm việc: Không xác định.

- Tại phiên tòa hôm nay, bà H thay đổi và rút một phần yêu cầu khởi kiện, cụ thể:

+ Điều chỉnh tăng mức chi phí bù đắp tổn hại tinh thần tính theo mức lương cơ sở tại thời điểm xét xử là 1.800.000 đồng x 50 tháng = 90.000.000 đồng.

+ Rút các khoản sau với tổng giá trị là 72.980.000 đồng gồm: Các khoản thiệt hại về tài sản cá nhân (kính, trang sức, trang phục...), chi phí khám chữa bệnh (xe đưa đón, thuốc, thuốc bổ,..) không kèm minh chứng là 21.980.000 đồng.

+ Đối với các khoản chi phí phát sinh trong tương lai khi thực hiện mổ tháo vis và nẹp vis ở chân phải và sửa chữa xe máy: 51.300.000 đồng sẽ yêu cầu bồi thường đối với ông Ngô Xuân S khi tiến hành thực hiện các chi phí này thông qua đơn khởi kiện lần tiếp theo.

Vậy tổng số tiền yêu cầu bồi thường sau khi điều chỉnh tăng và rút các khoản chi phí là: 150.763.248 đồng. Gồm:

- + Viện phí: 6.806.221 đồng
- + Hóa đơn mua thuốc: 2.456.000 đồng
- + Hóa đơn mua dụng cụ tập vật lý trị liệu: 1.130.000 đồng
- + Phí điều trị vật lý trị liệu tại nhà: 12.000.000 đồng
- + 04 tháng không có thu nhập: 38.362.027 đồng (sau khi trừ tiền bảo hiểm xã hội đã hưởng 6.816.800 đồng).
- + Chi phí bù đắp tổn thất tinh thần: 90.000.000 đồng.

Tại phiên tòa hôm nay, ông Ngô Xuân S vắng mặt, nhưng tại bản tự khai ngày 10/01/2023 ông S trình bày đồng ý hỗ trợ bồi thường cho bà H số tiền từ 170.000.000 đồng đến 180.000.000 đồng vào thời gian chậm nhất là ngày 30/3/2024.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu phát biểu ý kiến như sau:

- + Về tố tụng: Thống nhất về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử cũng như việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng.

- + Về ý kiến giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX căn cứ các Điều 584, 585, 586 và 590 Bộ luật Dân sự, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trương Thị Minh H, buộc ông Ngô Xuân S phải bồi thường cho bà H tổng số tiền 150.763.248 đồng.

- + Đối với khoản tiền nguyên đơn rút yêu cầu buộc bị đơn bồi thường chi phí phát sinh trong tương lai số tiền 51.300.000 đồng và các chi phí đã chi trả không kèm minh chứng số tiền 21.980.000 đồng. Xét thấy, việc rút yêu cầu của bà H dựa trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên đề nghị HĐXX căn cứ Điều 217, Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự đình chỉ xem xét, giải quyết với các yêu cầu này.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Tòa án đã nhiều lần triệu tập hợp lệ bị đơn là ông Ngô Xuân S nhưng ông S vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do. Do vậy HĐXX căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung tranh chấp:

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn rút yêu cầu buộc bị đơn bồi thường chi phí phát sinh trong tương lai số tiền 51.300.000 đồng và các chi phí đã chi trả không kèm minh chứng số tiền 21.980.000 đồng. HĐXX xét thấy, việc rút yêu cầu của bà H dựa trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên căn cứ Điều 217, Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự đình chỉ xem xét, giải quyết với các yêu cầu này.

Như vậy, nguyên đơn chỉ đề nghị Tòa án buộc bị đơn phải bồi thường cho nguyên đơn tổng số tiền là 150.763.248 đồng, trong đó bao gồm:

- + Viện phí: 6.806.221 đồng
- + Hóa đơn mua thuốc: 2.456.000 đồng
- + Hóa đơn mua dụng cụ tập vật lý trị liệu: 1.130.000 đồng
- + Phí điều trị vật lý trị liệu tại nhà: 12.000.000 đồng
- + 04 tháng không có thu nhập: 38.362.027 đồng (sau khi trừ tiền bảo hiểm xã hội đã hưởng 6.816.800 đồng).
- + Chi phí bù đắp tổn thất tinh thần: 90.000.000 đồng

Còn bị đơn vắng mặt tại phiên tòa, nhưng tại bản tự khai ngày 10/01/2024 ôngS trình bày đồng ý hỗ trợ bồi thường cho bàH số tiền từ 170.000.000 đồng đến 180.000.000 đồng. Thời gian bồi thường chậm nhất vào ngày 30/3/2024.

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, ý kiến của bị đơn thì thấy: Vào ngày 15/12/2022, ông Ngô Xuân S điều khiển xe ô tô biển số 43A-644.62 khi vào ngã tư giao nhau giữa 02 đường Lê Lợi và Lý Tự Trọng, thành phố Đà Nẵng không chú ý quan sát, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn khi qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức trong khi xe mô tô biển số 43L1-5065 do bàH điều khiển đã vào ngã tư trước, vi phạm quy định tại khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ, khoản 3 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dụng khi tham gia giao thông đường bộ. Do đó có cơ sở xác định nguyên nhân trực tiếp gây ra vụ tai nạn xuất phát từ lỗi hoàn toàn của ông Ngô Xuân S. Hậu quả: Gây thương tích cho bà H 37% và xe mô tô biển số 43L1-5065 hư hỏng trị giá 1.300.000 đồng. Do đó ôngS phải bồi thường cho bàH các khoản hợp lý.

Xét mức bồi thường và các khoản phải bồi thường bàH yêu cầu thì thấy:

Đối với khoản viện phí 6.806.221 đồng, hóa đơn mua thuốc 2.465.000 đồng, hóa đơn mua dụng cụ tập vật lý trị liệu 1.130.000 đồng, điều trị vật lý trị liệu tại nhà 12.000.000 đồng, tổng cộng 22.401.221 đồng là các chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất, bị giảm sút của người bị thiệt hại nên có cơ sở để chấp nhận.

Đối với yêu cầu bồi thường 04 tháng không có thu nhập số tiền 38.362.027 đồng thì thấy, theo xác nhận của Trường Đại học Kỹ thuật Y – Dược Đà Nẵng là nơi bàH công tác thì thu nhập thực tế hàng tháng của bàH là 11.294.707 đồng và từ tháng 01/2023 đến hết tháng 4/2023 bàH nghỉ làm để chữa bệnh, không hưởng lương. Do đó, có cơ sở xác định đây là thu nhập thực tế bị mất của người bị thiệt hại, ôngS phải bồi thường số tiền này cho bà H là phù hợp.

Đối với yêu cầu bồi thường chi phí bù đắp tổn hại tinh thần số tiền 90.000.000 đồng thì thấy, vụ tai nạn gây cho chịH bị tổn thương cơ thể tỷ lệ 37%, mức bồi thường chị H yêu cầu không vượt quá quy định tại khoản 2 Điều 590 của Bộ luật Dân sự nên có cơ sở để chấp nhận.

Từ những phân tích trên, cần buộc bị đơn phải thanh toán cho nguyên đơn tổng cộng là 150.763.248 đồng là phù hợp với Điều 590 của Bộ luật Dân sự.

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành án xong, bị đơn còn phải chịu khoản tiền lãi trên số tiền nêu trên theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Xét thấy lời đề nghị của Kiểm sát viên về quan điểm, nội dung giải quyết vụ án là có cơ sở nên chấp nhận.

- Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên án phí dân sự sơ thẩm bị đơn phải chịu với số tiền 150.763.248 đồng x 5% = 7.538.162 đồng. Hoàn tạm ứng án phí cho nguyên đơn.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 217 và 244 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ Điều 584, 585, 586, 590 và 468 của Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm và Nghị quyết số 326 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trương Thị Minh H về việc “Tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng” đối với ông Ngô Xuân S.

1.Xử :

- Đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu của nguyên đơn buộc bị đơn phải trả số tiền 73.280.000 đồng.

- Buộc ông Ngô Xuân S phải bồi thường cho bà Trương Thị Minh H số tiền 150.763.248 đồng.

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành án xong, ông Ngô Xuân S còn phải chịu khoản tiền lãi trên số tiền nêu trên theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.Án phí DSST:

- Án phí DSST là 7.538.162 đồng ông Ngô Xuân S phải chịu.

3. Án xử công khai sơ thẩm, nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được (hoặc niêm yết) bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND Q. Hải Châu;*
- *Chi cục THADS Q. Hải Châu;*
- *Lưu hồ sơ.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phạm Thị Hồng Loan

